

Số: 311/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 405/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 9 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ninh Thị H, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn T, xã C, huyện S, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình CH, sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn T, xã C, huyện S, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Ninh Thị H và bị đơn anh Nguyễn Đình CH (Giấy chứng nhận kết hôn số 26, quyển số 01, ngày 21/6/2011 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện S, tỉnh T).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đình T, sinh ngày 30/10/2011 cho anh Nguyễn Đình CH trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 20/01/2014 cho chị Ninh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ninh Thị H phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), (*theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001788702, ngày 04/9/2024 Công ty cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam*), tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001490, ngày 04/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Ninh Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Đình CH không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Đ, huyện S, tỉnh T (Nơi ĐKKH);
- Đương sự.
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Tăng Thị Hương**